

BIẾN ĐỔI TRONG PHẬT GIÁO NAM TÔNG CỦA NGƯỜI KHMER Ở TỈNH SÓC TRĂNG HIỆN NAY

ThS. NGUYỄN THỊ PHƯỢNG

Học viện Chính trị khu vực I

Tóm tắt: Nền kinh tế nước ta những năm gần đây tiếp tục có sự chuyển biến tích cực, cơ cấu kinh tế có sự chuyển dịch mạnh mẽ từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ. Quá trình giao lưu về kinh tế, văn hóa của người Khmer ở Sóc Trăng được mở rộng và có nhiều thay đổi. Phật giáo Nam tông và ngôi chùa của người Khmer cũng không nằm ngoài sự tác động ấy và có những bước chuyển biến rõ rệt.

Từ khóa: Phật giáo Nam tông, người Khmer, Sóc Trăng

1. Sự biến đổi trong đời sống Phật giáo Nam tông ở tỉnh Sóc Trăng

Đối với người Khmer ở Sóc Trăng thì Ngôi chùa Khmer không chỉ có chức năng tôn giáo mà còn có nhiều chức năng khác như gắn kết cộng đồng, giáo dục, bảo tồn văn hóa... Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, ngôi chùa và Phật giáo Nam tông của người Khmer có nhiều biến đổi, thể hiện:

Thứ nhất, xu hướng gắn đạo với đời thể hiện ngày càng rõ rệt.

Những năm trước đây, nhiều vị sư tu theo Phật giáo Nam tông Khmer khá xa cách cuộc đời, tách biệt bản thân trong những ngôi chùa để tĩnh tâm tu tập. Mọi đổi thay trên thế giới, trong khu vực hầu như không can hệ gì đến đời sống tu hành vốn thâm trầm, tĩnh lặng của họ. Mối quan hệ xã hội của các tu sĩ vì vậy trở nên khá hạn hẹp. Ngày nay, thay vì bó mình trong các ngôi chùa, các nhà sư đã đến với quần chúng tín đồ, chia sẻ, nâng đỡ

họ về mặt tinh thần, giúp đỡ họ về vật chất, tham gia hòa giải, đúng theo khẩu hiệu hành động của các tôn giáo ở Việt Nam là sống “tốt đời, đẹp đạo”. Ngôi chùa Khmer hiện nay không chỉ là nơi các vị sư tu học, hoằng pháp và chủ trì mọi nghi lễ, lễ hội tôn giáo song hành cùng với lễ hội văn hóa dân tộc Khmer mà còn là nơi tiếp cận với các phương tiện thông tin truyền thông như vô tuyến truyền hình, máy vi tính, internet, sách vở,... dễ dàng, phục vụ cho việc nâng cao nhận thức về pháp luật, các chủ trương của Đảng và Nhà nước, mở rộng vốn tri thức cho các nhà sư. Hệ thống giao thông được cải thiện và mở rộng giữa nước ta với các nước xung quanh nên việc du học của các nhà sư trở nên thuận lợi hơn, nhiều nhà sư sang Ấn Độ, Myanmar, Campuchia và nhiều nước khác tu học, sau khi trở về đã có những đóng góp tích cực cho đạo pháp và đất nước.

Sự chuyển biến trên là từ trong tư tưởng Phật giáo Nam tông Khmer chứa đựng tính

VĂN HÓA & HỘI NHẬP

nhập thế cao. Ngay từ khi du nhập vào nước ta, Phật giáo tiếp xúc với nền văn hóa bản địa, không loại trừ nền văn hóa đó mà kết hợp một cách uyển chuyển. Nhờ tinh thần dung hợp này, Phật giáo Nam tông Khmer đã góp phần xây dựng và phát triển văn hóa dân tộc. Hình ảnh chùa ngôi chùa Nam tông Khmer nói lên được sự kết hợp hài hòa giữa văn hóa Phật giáo với văn hóa bản địa.

Thứ hai, số lượng sư sãi Khmer ngày càng giảm sút.

Tình trạng sư sãi Khmer giảm sút là do tác động của nền kinh tế thị trường, sự đòi hỏi của sự mưu sinh, lập nghiệp, phát triển kinh tế, tăng thu nhập cho gia đình nên nhiều thanh niên Khmer chọn phong cách sống hiện đại, tìm những cơ hội để phát triển bản thân khác thay vì vào chùa tu học. Người thanh niên Khmer phải trang bị nhiều vốn kiến thức xã hội, công cụ và kỹ năng làm việc để có thể tồn tại được trong thời đại ngày nay, nếu vào chùa tu thì họ sẽ bị kéo chậm lại quá trình hội nhập và khiến cơ hội phát triển của họ kém hơn các dân cư của các dân tộc Kinh, Hoa... Mặt khác, môi trường, nội dung giáo dục trong chùa đã không còn đáp ứng được nhu cầu về tri thức của thanh niên Khmer. Tu học ở chùa không còn là lựa chọn duy nhất như những năm trước đây. Nhiều trường dạy nghề được mở, tạo cơ hội tiếp cận những tiến bộ khoa học kỹ thuật, những tư tưởng mới, những công nghệ tiên tiến, góp phần mở mang kiến thức cho thanh niên Khmer. Hơn nữa thanh niên Khmer có xu hướng xem trọng sự tiến bộ về mặt vật chất hơn về mặt tâm linh, tinh thần dẫn đến không còn mặn mà với việc tu hành ở chùa nữa.

Thứ ba, quan niệm về chữ hiếu có sự

thay đổi.

Ngày nay thanh niên Khmer nhận thức việc báo hiếu cho cha mẹ có nhiều cách khác thay vì vào chùa tu để báo hiếu như trước đây. Tục đi tu ngày nay chỉ còn mang tính hình thức, nhiều thanh niên chỉ vào chùa tu trong vòng một tháng và thậm chí chỉ vài ngày. Sau thời gian tu ngắn ngủi đó, họ hoàn tục. Trong chùa Khmer đang có hiện tượng trẻ hóa đội ngũ các tu sĩ. Nhiều người tuổi đời còn khá trẻ nhưng đã làm trụ trì khiến cho đồng bào hoài nghi về năng lực và uy tín, không còn tha thiết gửi con em vào chùa tu học nữa. Nhiều ngôi chùa ở tỉnh Sóc Trăng khuyết đi chức danh trụ trì, hoặc chùa chỉ có một vài vị sư trẻ mới vào tu hay có trụ trì nhưng không có tu sĩ hoặc rất ít tu sĩ (chùa Khleang ở thành phố Sóc Trăng có khuôn viên rộng rãi, được xây dựng lâu đời nhưng chỉ có tám vị sư, trong số đó có ba người đang đi học). Nhiều chùa có sư trụ trì khá lớn tuổi nên khó quản lý được sư sãi trong chùa dẫn đến phạm giới luật.

Thứ tư, người Khmer cải đạo sang các tôn giáo khác.

Phật giáo Nam tông đã có truyền thống lâu đời ở tỉnh Sóc Trăng. Ngôi chùa và sinh hoạt tôn giáo đã trở thành là phong tục, tập quán của người dân tộc Khmer. Tuy nhiên, gần đây có hiện tượng cải đạo sang tôn giáo khác, điển hình là Tin Lành. Đạo Tin Lành tranh thủ sự khó khăn về mặt kinh tế, trình độ dân trí chưa cao của đồng bào Khmer để lôi kéo họ cải đạo và những người Khmer này do sự chi phối của quyền lợi vật chất đã từ bỏ Phật giáo Nam tông.

Việc cải đạo còn do người Khmer kết hôn với các dân tộc, tôn giáo khác. Hiện nay

việc hôn phối của những nam nữ thanh niên Khmer không chỉ giới hạn trong cộng đồng phum, sóc nhỏ hẹp nữa mà được mở rộng với những người theo các tôn giáo khác như Công giáo và Tin Lành. Kết hôn đã buộc nam nữ thanh niên Khmer phải từ bỏ đạo gốc để theo đạo của vợ hoặc chồng mình. Bên cạnh đó, người Khmer ở Sóc Trăng hướng đến những tôn giáo có hình thức thờ phụng đơn giản, giúp họ nhiều về kỹ năng sống và kiến thức xã hội. Trong khi Phật giáo Nam tông Khmer còn quá nhiều lễ nghi rườm rà, tốn kém thì Công giáo cùng Tin Lành đáp ứng được các yêu cầu trên.

Nhiều thanh niên Khmer đến những địa phương khác như TP. Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương... tìm đường mưu sinh. Việc bồi đắp đức tin bị gián đoạn, họ trở nên hụt hẫng, thiếu đi chỗ dựa tinh thần nên dễ dàng bị các tôn giáo khác lôi kéo gia nhập đạo.

Thứ năm, các thế lực thù địch tiếp tục sử dụng Phật giáo Nam tông Khmer như là một vũ khí lợi hại nhằm thực hiện âm mưu diễn biến hòa bình.

Minh chứng là việc hoạt động tích cực của Liên hội Sư sãi Khmer Cambodia Krôm tại nước ngoài vu cáo Việt Nam đàn áp Phật giáo Khmer, đưa ra yêu sách thành lập giáo hội Phật giáo riêng cho người Khmer hoạt động độc lập với Giáo hội Phật giáo Việt Nam. Các tổ chức, hội nhóm Khmer Cambodia tiếp tục hoạt động liên kết, móc nối, kích động tư tưởng “ly khai tự trị”, đòi chủ quyền vùng đất Tây Nam Bộ của Việt Nam; xây dựng cơ sở, phát triển lực lượng vào giới sư sãi, chùa chiền Khmer ở Nam Bộ nói chung và tỉnh Sóc Trăng nói riêng. Các

hội nhóm người Khmer Krôm lưu vong ở nước ngoài tiếp tục đẩy mạnh hoạt động phát triển tổ chức, thu thập tin tức, tài liệu về người Khmer để tuyên truyền chống phá Việt Nam.

Thứ sáu, nhận thức của một bộ phận đồng bào Khmer còn lạc hậu.

Trong sinh hoạt đời thường cũng như trong lúc gia đình có người ốm đau hoặc gặp các chuyện không may trong cuộc sống, nhiều đồng bào Khmer vẫn còn thực hiện những việc làm mang tính chất mê tín. Hiện tượng nhập thần ông Tà (Chol Arak Nekta) để cầu số đề, nhờ thầy bắt ma, đuổi quỷ ra khỏi thể xác, xem bói đoán số phận còn diễn ra. Nhận thức và giải quyết những mâu thuẫn, xung đột trong cuộc sống có nhiều mặt không còn phù hợp với sự phát triển xã hội. Người Khmer rất coi trọng lời hứa và sự chân thật, những ai hứa mà không giữ lời, hoặc gian dối, đều rất khó sống trong cộng đồng của tộc người này. Trộm cắp là một hành động “không thể chấp nhận” được trong cộng đồng Khmer, vì vi phạm vào ngũ giới cấm trong Phật giáo. Ai phạm phải thì bị coi là trọng tội, bị cộng đồng nghiêm khắc trừng phạt. Chẳng hạn, trong cộng đồng có mất cắp xảy ra, mà chưa thể tìm ra thủ phạm thì người bị nghi ngờ sẽ buộc phải nhúng tay vào nước đang sôi để chứng minh sự trong sạch của mình, nếu tay bị bỏng thì người đó phạm tội và ngược lại. Ví dụ, hai nhà sư chùa Tăng Du (xã Vĩnh Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng) bị các sư lớn hơn buộc nhúng tay vào nước sôi để chứng minh trong sạch khi họ bị nghi ngờ lấy trộm tài sản vào tháng 3/2015.

Như vậy, đời sống sinh hoạt của Phật giáo Nam tông Khmer có nhiều sự chuyển

biến. Để giữ được sắc thái riêng của dân tộc đồng thời cũng mang những đặc tính chung đòi hỏi Phật giáo Nam tông Khmer phải có sự thích ứng. Nếu không sẽ ngày càng mất dần sức hút đối với tín đồ, hình ảnh của ngôi chùa Nam tông sẽ không còn giữ được vị trí quan trọng trong tâm thức của người Khmer như trước đây nữa.

2. Giải pháp đối với sự biến đổi của Phật giáo Nam tông của người Khmer ở Sóc Trăng hiện nay

Về phía chính quyền:

1. Tiếp tục thực hiện chính sách phát triển kinh tế – xã hội một cách toàn diện với mức đầu tư thích hợp đối với vùng dân tộc, tôn giáo. Cụ thể là cách chính sách về nhà ở, đầu tư giáo dục – đào tạo cho con em vùng đồng bào dân tộc Khmer.

2. Thực hiện việc giáo dục ý thức trách nhiệm cho đồng bào đối với việc giữ gìn, bảo quản tài sản của nhà chùa. Cần có những giải pháp thích hợp để giải quyết tình trạng lấn chiếm khuôn viên nhà chùa phục vụ mục đích kinh doanh, buôn bán – “biến chùa thành chợ” gây mất an ninh trật tự, làm mất đi sự thiêng liêng của chốn tu hành. Các cấp các ngành cũng cần phải quan tâm nhiều hơn, tạo điều kiện cho nhà chùa sử dụng và quản lý tốt hơn tài sản của mình.

3. Nhiều ngôi chùa đang bị xuống cấp do thời gian xây dựng đã lâu, thiếu kinh phí sửa chữa nên cần phải có kế hoạch trùng tu lại (chùa Ta On, chùa Đay Ta Suốt, chùa Sam Rông). Chính quyền các cấp cần sớm xem xét, xếp hạng những chùa đạt tiêu chí công nhận di tích lịch sử văn hóa, di tích lịch sử cách mạng và hỗ trợ một phần kinh phí cho các chùa hiện nay đã xuống cấp không có

điều kiện để xây dựng sửa chữa lại. Tổ chức xây dựng cảnh quan chùa với việc trồng thêm nhiều cây cổ thụ, trước hết là tạo bóng mát, kể đến là nguồn cung cấp gỗ xây dựng cho chùa về sau. Bên cạnh việc trồng cổ thụ là việc xây dựng những vườn hoa trong khuôn viên nhà chùa nhằm tăng vẻ đẹp của chùa.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động tôn giáo ở địa bàn cơ sở, đây là nền tảng vững chắc góp phần thực hiện tốt chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước, hướng các hoạt động của tôn giáo vào khuôn khổ quy định của pháp luật, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước.

5. Các cấp ủy Đảng, chính quyền cần thấy rõ mối quan hệ đặc thù giữa tôn giáo với dân tộc của đồng bào Khmer và truyền thống cách mạng của Phật giáo Nam tông để có cách nhìn đúng đắn đối với các chức sắc trong cộng đồng dân tộc và giải quyết tốt mối quan hệ tôn giáo và dân tộc. Tiếp tục phát huy vai trò của nhà chùa trong việc quản lý, điều hành, tổ chức các hoạt động của Phật giáo Nam tông, vận động giới sư sãi và đồng bào phật tử, nhất là vai trò của các vị chức sắc tiêu biểu.

Về phía đồng bào dân tộc Khmer

1. Bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Khmer không phải là việc làm của riêng nhà nước. Nếu nhà nước hoạt động đơn độc thì dù cố gắng đến mấy cũng không thể thành công. Có một nguyên lý rất quan trọng khi bảo tồn và gìn giữ những di sản văn hóa dân tộc đó là phải dựa vào cộng đồng. Ngoài những yếu tố ngoại sinh tác động đến, chúng ta không được quên rằng chính đồng bào Khmer là chủ thể sáng tạo, bảo tồn và phát triển những giá

trị của Phật giáo truyền thống và ngôi chùa của mình. Trong xã hội hiện đại ngày nay, nền văn minh vật chất của con người có sự tiến bộ vượt bậc tuy nhiên về mặt tinh thần con người vẫn cần đến tôn giáo nhất là trong một xã hội với nhiều sự biến động. Hình ảnh ngôi chùa và Phật giáo Nam tông Khmer vẫn sẽ tiếp tục tồn tại lâu dài về sau cho đến khi nào các tín đồ cảm thấy không còn cần đến nó nữa, tự bản thân họ có thể giải quyết được tất cả các vấn đề trong cuộc sống của mình; khi các tín đồ không còn thấy thế giới này đầy rẫy những sự đau khổ cần phải có một cứu cánh nào đó để họ bám vào. Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (khóa IX) xác định: “*Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng CNXH ở nước ta. Đồng bào các tôn giáo là bộ phận của khối đại đoàn kết dân tộc*”.

2. Cần nâng cao nhận thức, tầm nhìn, đào tạo năng lực cho thế hệ tu sĩ trẻ, đủ sức gánh vác nhiệm vụ mà thời đại đặt ra cho Phật giáo Nam tông Khmer. Ngôi chùa Nam tông Khmer là một trung tâm học tập cộng đồng, nơi lưu giữ những giá trị văn hóa truyền thống nên là nơi thích hợp nhất để xây dựng phòng đọc sách, thư viện. Hiện nay, vẫn còn nhiều đối tượng thuộc các lứa tuổi khác nhau có nhu cầu trao đổi thêm kiến thức trong khi phần lớn địa bàn vùng dân tộc hiện nay chưa có thư viện, phòng đọc sách cộng đồng để nâng cao dân trí, thỏa mãn nhu cầu học hỏi, có thêm kiến thức của người dân. Từ lý do trên, việc tổ chức thư viện cho người dân ở từng chùa là việc làm cần thiết và cấp bách.

3. Tiếp tục đẩy mạnh các sinh hoạt lễ hội truyền thống trong nhà chùa theo hướng “gạn đục khơi trong” nhằm hạn chế tình trạng mê tín dị đoan, tổ chức lễ hội rườm rà hao tốn nhiều thời gian và tiền của mà thời gian qua Phật giáo Nam tông Khmer tại tỉnh Sóc Trăng đã thực hiện rất hiệu quả, được cộng đồng chức sắc, nhà tu hành, và đồng bào Khmer đồng tình ủng hộ. Bảo tồn và phát huy những giá trị truyền thống của đồng bào Khmer ở Sóc Trăng là một việc làm cấp bách.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), *Văn kiện Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh: “*Lý luận về tôn giáo và chính sách tôn giáo ở Việt Nam*”, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2011.
3. Lê Quốc Lý, Chính sách đối với Phật giáo Nam Tông Khmer và đồng bào Khmer vùng Tây Nam Bộ, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2017.
4. Nguyễn Thanh Xuân: “*Một số tôn giáo ở Việt Nam*”, Nxb Tôn giáo, Hà Nội, 2005.
5. Phúc Hưng – Quốc Thắng (2015), *Hai tiểu tăng nhúng tay vào nước sôi để chứng minh không trộm tiền*, <http://vnexpress.net/tin-tuc/thoi-su/hai-tieu-tang-nhung-tay-vao-nuoc-soi-de-chung-minh-khong-trom-tien-3162221.html>, truy cập 27/06/2016.